**4/ TRƯỜNG CŨ TÌNH XƯA**

* **Nguyễn Văn Kỵ**

Tôi còn nhớ mùa hoa phượng năm 1967, tôi đang học lớp luyện thi đệ thất tại trường tiểu học xã Xuyên Châu, quận Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam. Vào một buổi sáng đầu khóa tôi đang ngồi trong lớp thì thầy Hồ Tăng và thầy Dương Tấn Hiền vào giới thiệu với lớp.

Thầy Tăng khoảng 23 tuổi có sống mũi cao và mái tóc bồng bềnh như mây trời mùa hạ, còn thầy Hiền khoảng 26 tuổi có đôi mắt đen và buồn như vùng biển lặng mùa thu.

Hai thầy vừa là lớp người tri thức vừa là liêu trai, nên là niềm ước mơ của nhiều thiếu nữ xinh đẹp lúc đương thời.

Giới thiệu bản thân xong hai thầy phổ biến tiếp chương trình học sắp đến là môn toán, trong cuốn toán lớp nhất bao gồm các phần: động từ đồng chiều, ngược chiều, tính cổ phần, tam suất phát, thể khử, giả thiết … và bắt đầu vào dạy học.

Thời gian thấm thoát trôi như bóng câu qua cửa sổ, khóa học vừa xong thì thầy trò cũng mỗi người một ngả.

Rồi biến cố Mâu Thân 1968 ào đến, bom cày đạn xéo khắp nơi trên quê hương, đa số người dân quê tôi phải bỏ nơi chôn nhau cắt rốn, bỏ mồ mã ông bà, bỏ lũy tre xanh, bỏ đồng lúa vàng, bỏ cả những kỷ niệm thân thương của thời thơ ấu để tìm nơi lánh nạn, có kẻ chạy quanh đâu đó, có người phải chạy đến tận Đà nẵng hoặc Sài Gòn chờ “Rồi có một ngày, có một ngày chinh chiến tàn” để quay trở về xây dựng lại quê hương.

Rồi việc học hành cùng với cuộc sống áo cơm vật lộn, cuối cùng đưa đẩy tôi vào sinh sống nơi Sài thành hoa lệ. Cho đến một hôm về thăm quê, vào một buổi chiều khi ánh hoàng hôn vừa khuất sau dãy núi, tôi sang xã Duy Trinh tìm bạn cũ hỏi tin tức hai thầy, đến Gò Dỗi tôi chạy xe chậm lại để ngắm nhìn cảnh đẹp của quê hương, cảnh vật chiều nay sao hiền hòa và thơ mộng quá cũng có lũy tre xanh, có đồng lúa vàng, có những dãi mây buồn bay theo gió, có những chú mục đồng ngồi trên lưng trâu nghêu ngao hát những bài ca của hương đồng cỏ nội, hay những bài ca gọi những chú nghé mau mau theo mẹ về chuồng, tất cả và tất cả tạo nên bức tranh của miền thôn dã vào một buổi chiều thu, một buổi chiều êm như giấc mộng.

Đến Duy Trinh tôi hỏi thăm vài nơi nhưng cũng không ai biết nhà thầy, tôi quay về trường tiểu học Xuyên Châu lúc này ánh trăng sáng tỏ như ban ngày, tôi chạy xe chậm lại để lắng nghe âm thanh của làn gió heo mây hôn nhẹ lên người nghe mát lạnh.

Đến trường tiểu học xã Xuyên Châu ngày trước (nay là UBND huyện Duy Xuyên) lòng tôi bỗng rộn lên niềm cảm xúc, kỷ niệm ngày xưa hiện về như cuốn phim quay chậm. Cảnh cũ còn đây mà người xưa vắng bóng, tôi quay lại Sài Gòn với nỗi niềm luyến tiếc. Một hôm có điện thoại của bạn Thảo (ở quê vào chơi) mời tôi uống cà phê tại ngả tư Bảy Hiền. Tôi đến nơi thì thấy bạn Thảo và một người đàn ông khoảng hơn 60 tuổi, sau một lúc chào mời và hàn thuyên tâm sự, tôi chợt hỏi: “nè Thảo, mình nghe nói thầy Hiền và thầy Tăng dạy luyện thi Đệ thất cho mình năm 1967 vào ở Sài Gòn này rồi mà mình tìm không thấy?” Thảo chỉ thầy Tăng nói: “thầy Tăng là cậu của mình đây”; Tôi ngạc nhiên trố mắt nhìn thầy, thầy vừa chỉ vào thầy vừa nói: “đúng rồi! tôi là Tăng đây, tôi có dạy luyện thi Đệ thất hồi năm 1967 đây”; tôi mừng quá hai tay nắm chặt tay thầy và hỏi thầy Hiền giờ ở đâu?, thầy Tăng nói: “thầy Hiền hiện đang ở quận Hóc Môn, chủ nhật này thầy xuống đây tôi sẽ điện cho hai thầy trò gặp”, tôi mừng và cảm ơn thầy rối rít.

Gần 40 năm trời Nhân chưa hợp được với Duyên nên tìm mãi không gặp, nay chỉ một cuộc điện thoại thôi thì gặp được cả hai thầy, đó chẳng phải là cái Nhân đã kết hợp được với cái Duyên rồi đó ư ?.